Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

1. Khái niệm du lịch sinh thái
2. So sánh du lịch bền vững với DLST
3. Các khái niệm liên quan tới DLST
4. Vai trò của du lịch sinh thái

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

The International Ecotourism Society (TIES) (previously known as The Ecotourism Society (TES)) in 1991 produced one of the earliest definitions:

"Ecotourism is responsible travel to natural areas that conserves the environment and sustains the well being of local people."

"DLST là du lịch có trách nhiệm đến các khu vực tự nhiên, nơi môi trường được bảo tồn và lợi ích của nhân dân địa phương được bảo đảm" (Hiệp hội DLST quốc tế (TIES) vào năm 1991).

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

IUCN (now called the World Conservation Union) states in 1996 that ecotourism:

"is environmentally responsible travel and visitation to relatively undisturbed natural areas, in order to enjoy and appreciate nature (and any accompanying cultural features - both past and present) that promotes conservation, has low negative visitor impact, and provides for beneficially active socio-economic involvement of local populations."

❖ ***Theo Tổ chức BTTN quốc tế (IUCN), 1996***: **DLST là loại hình DL có trách nhiệm với môi trường tại những vùng còn tương đối nguyên sơ để thưởng thức và hiểu biết về thiên nhiên (kèm theo các đặc trưng văn hoá – từ quá khứ đến hiện tại) thúc đẩy các hoạt động bảo tồn, giảm thiểu tác động từ du khách, và mang lại lợi ích KT - XH cho người dân địa phương.**

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

❖ *Theo tổ chức UNWTO (2000)*

DLST là loại hình du lịch được thực hiện tại những khu vực tự nhiên còn ít bị can thiệp bởi con người, với mục đích chính là để chiêm ngưỡng và tìm hiểu về các loài động thực vật cư ngụ trong khu vực đó. DLST giúp giảm thiểu và tránh được các tác động tiêu cực tới khu vực mà du khách đến thăm.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Ecotourism is now defined as "responsible travel to natural areas that **conserves the environment**, **sustains the well-being of the local people**, and **involves interpretation and education**" (TIES, 2015). Education is meant to be inclusive of both staff and guests.

❖Theo TIES (2015): Du lịch sinh thái hiện là du lịch có trách nhiệm đến các khu vực có **môi trường tự nhiên được bảo tồn**, đảm bảo mang lại sự **phát triển thịnh vượng cho người dân địa phương** và có các hoạt động **diễn giải, giáo dục môi trường** **cho cả nhân viên và khách du lịch**.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

CREST currently defines ecotourism as "Responsible travel to **natural areas that conserves** the environment, socially and economically sustains the **well-being of local people**, and **creates knowledge** and **understanding through interpretation** and **education of all involved** (including staff, travelers, and community residents)".

❖ Du lịch có trách nhiệm đến các **khu vực tự nhiên có môi trường được bảo vệ**, đảm bảo sự phát triển **ổn đinh cho nền kinh tế - xã hội** và **duy trì sự thịnh vượng của người dân địa phương**, giúp **cung cấp kiến** thức và **tăng hiểu** biết về MT **cho tất cả các bên liên quan** (bao gồm nhân viên, khách du lịch và cư dân cộng đồng) **thông qua diễn giải và giáo dục**.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

❖ *Tại Việt Nam, định nghĩa chính thức về du lịch sinh thái:*

DLST là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên gắn với bản sắc văn hoá địa phương, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, kết hợp giáo dục về bảo vệ môi trường (Luật Du lịch, Khoản 16, Điều 3, Chương 1).

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Sự thống nhất về nội dung của DLST thể hiện ở các điểm :

- ***Thứ nhất,*** DLST phải được thực hiện trong môi trường **tự nhiên được bảo tồn**, gắn với bản sắc **văn hoá địa phương**.
- ***Thứ hai,*** DLST phải có các hoạt động **diễn giải, giáo dục môi trường** và phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường.
- ***Thứ ba,*** DLST phải phải có sự **tham gia của cộng đồng dân cư địa phương** và **mang lại lợi ích trực tiếp cho họ.**
- ***Thứ tư,*** DLST phải **đóng góp cho các nỗ lực bảo tồn** và phát triển du lịch bền vững.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

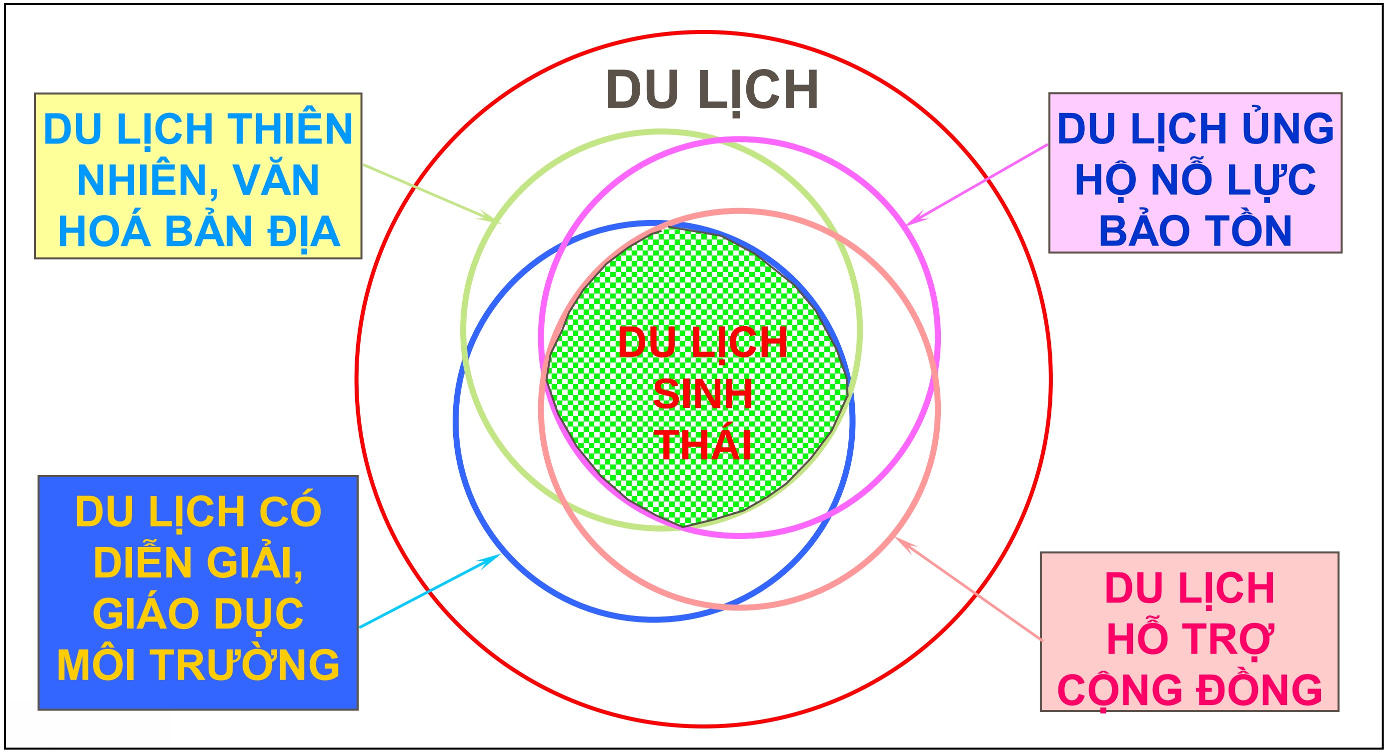

Hình 2.1: Cấu trúc của DLST

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Ecotourism as a Market Segment, p.10

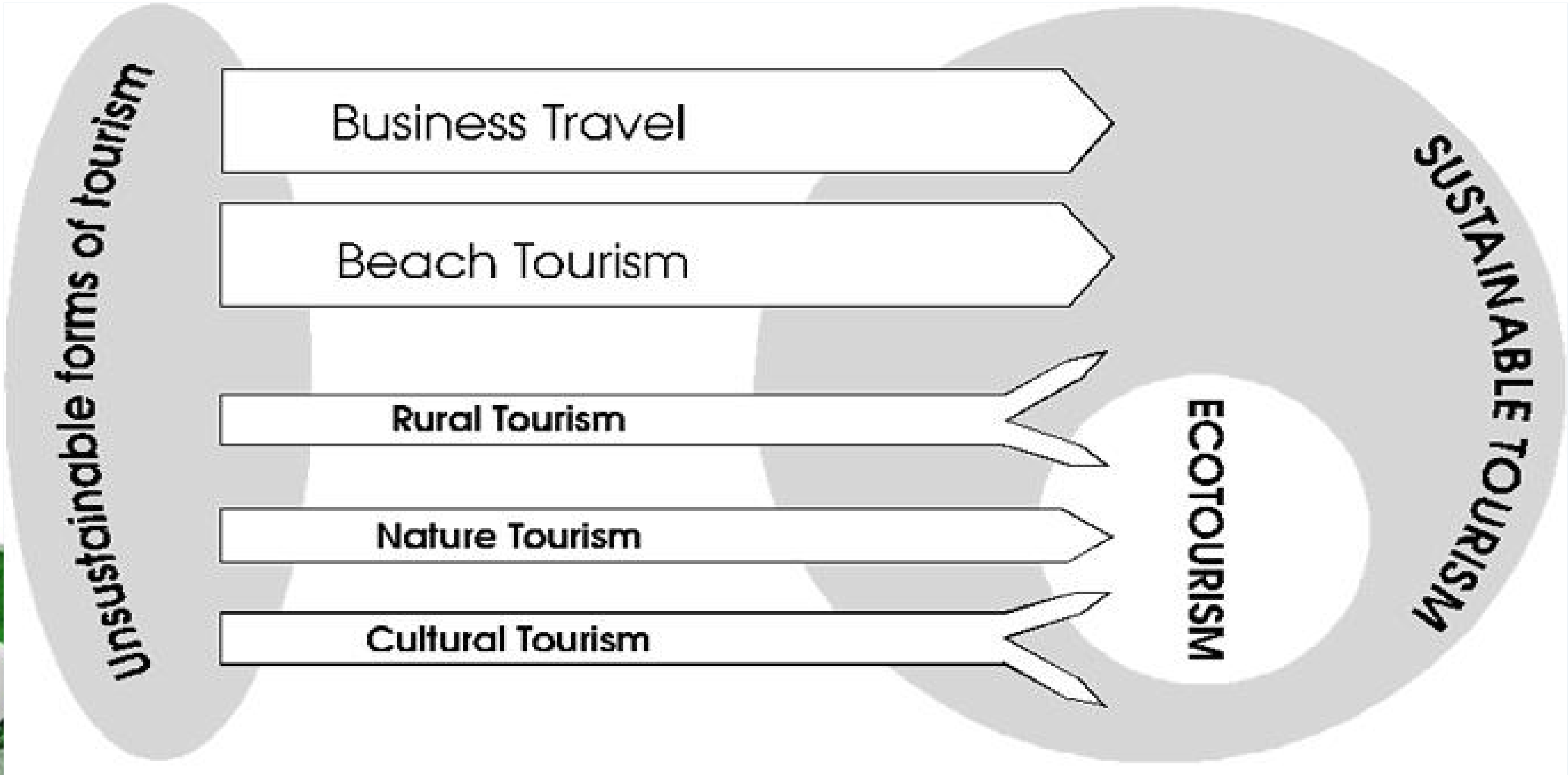

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Ecotourism as a Market Segment, p.11

<u>Chương 2</u>: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Sự thống nhất về nội dung của DLST thể hiện ở các điểm :

- ***Thứ nhất,*** DLST phải được thực hiện trong môi trường **tự nhiên được bảo tồn**, gắn với bản sắc **văn hoá địa phương**.
- ***Thứ hai,*** DLST phải có các hoạt động **diễn giải, giáo dục môi trường** và phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường.
- ***Thứ ba,*** DLST phải phải có sự **tham gia của cộng đồng dân cư địa phương** và **mang lại lợi ích trực tiếp cho họ.**
- ***Thứ tư,*** DLST phải **đóng góp cho các nỗ lực bảo tồn** và phát triển du lịch bền vững.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.1. Khái niệm DLST

Components of Ecotourism (P.10, Ecotourism):

1) **Contributes** to conservation of biodiversity
2) **Sustains** the well being of local people
3) **Includes** an interpretation/learning experience
4) **Involves** responsible action on the part of tourists and the tourism industry
5) **Is delivered** primarily to small groups by small-scale businesses
6) **Requires** lowest possible consumption of non-renewable resources
7) **Stresses** local participation, ownership and business opportunities, particularly for rural people.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.2. DLST và Du lịch bền vững?

❖ Du lịch bền vững

- ***Theo tổ chức thế giới về Kinh tế và phát triển (WCED), 1987:***

DLBV được xem như là sự phát triển đáp ứng được những nhu cầu ở hiện tại mà không gây ảnh hưởng gì tới khả năng sử dụng của những thế hệ tương lai.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.2. DLST và Du lịch bền vững?

- ***Dựa trên định nghĩa của WCED, UNWTO đã đưa ra định nghĩa về DLBV như sau:***

DLBV được hiểu là **sự bảo tồn cơ sở tài nguyên với mục đích phát triển và mở rộng theo hướng tốt hơn trong tương lai** bằng cách đảm bảo rằng những nguồn TN sẽ được bền vững trên đầy đủ các khía cạnh: sinh thái, kinh tế, VH - XH.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.2. DLST và Du lịch bền vững

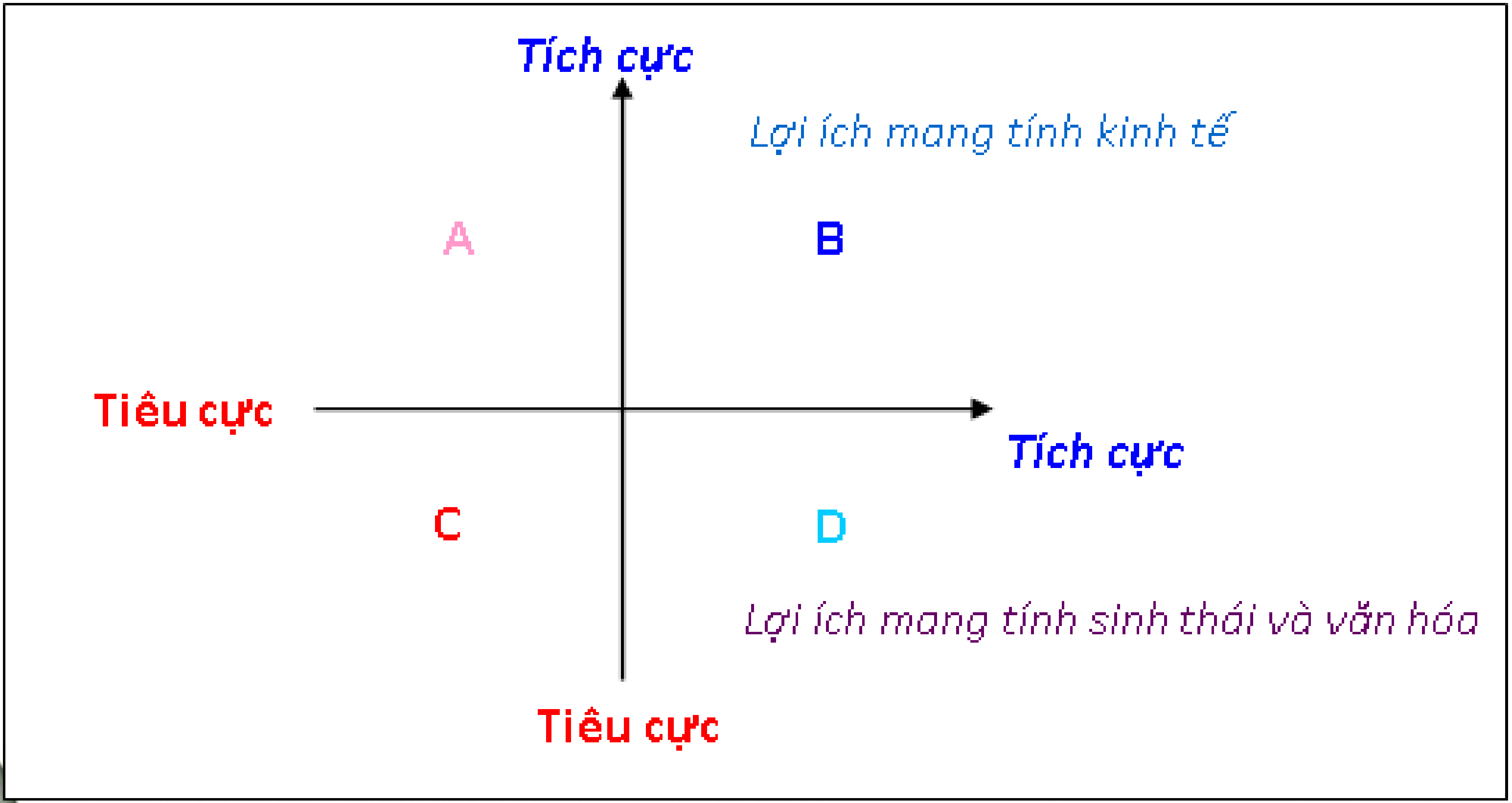

Hình 2.2: Mối quan hệ giữa DLBV với DLST

2.2. DLST và Du lịch bền vững

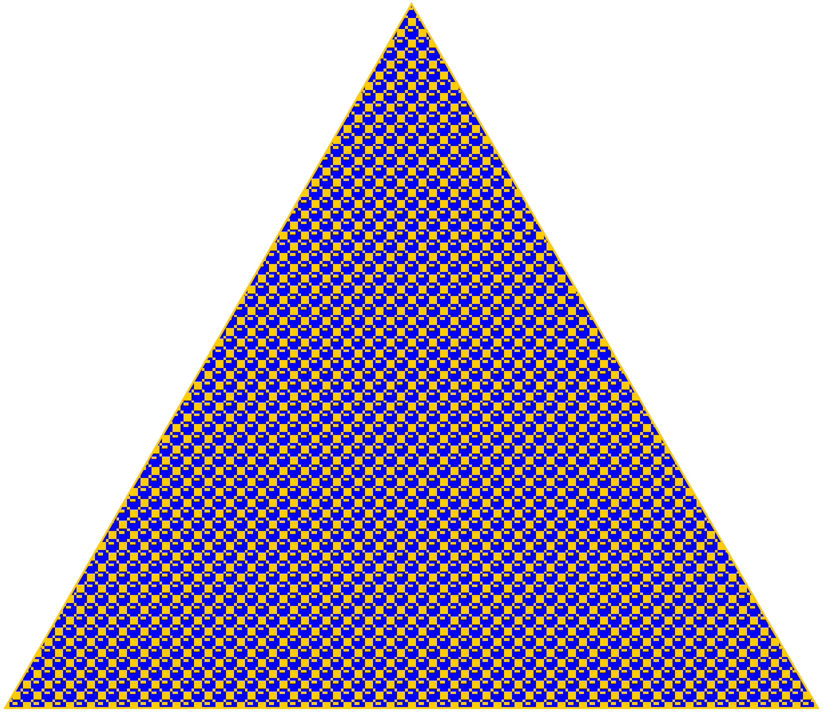

Hình 2.3: Tam giác cân bằng của DLBV

2.2. DLST và Du lịch bền vững

- Để phân biệt DLST và DLBV cần xuất phát từ cách hiểu **DLST là một loại hình du lịch, còn DLBV là quan điểm phát triển du lịch nói chung**. Do đó, DLST với tư cách là loại hình du lịch, có vai trò chính trong việc phát triển DLBV.
- **DLST** là một loại hình và **là một phương thức thực hiện DLBV**. Do vậy chúng có một vài điểm tương đồng.

2.2. DLST và Du lịch bền vững

***Thứ nhất*:** giống nhau về mục đích chung. Cả DLST và DLBV đều có **mục đích chung là bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái.**

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.2. DLST và Du lịch bền vững

Thứ hai, giống nhau về **nguyên tắc quản lý**. Ví dụ, việc thực hiện nguyên tắc **sức chứa** hoặc phạm vi của những **thay đổi được chấp nhận.**

2.2. DLST và Du lịch bền vững

Thứ hai, giống nhau về **nguyên tắc quản lý**. Ví dụ, việc thực hiện nguyên tắc **sức chứa** hoặc phạm vi những **thay đổi được chấp nhận**.

Ví dụ: Hoạt động giải trí ở các khu du lịch:

- Nghỉ dưỡng biển: ***30 – 40 m2/người***
- Picnic: ***60 m2/người***
- Thể thao: ***200 – 400 m2/người***
- Hoạt động cắm trại ngoài trời: ***100 – 200 m2/người***

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.2. DLST và Du lịch bền vững

* ***Thứ ba,*** DLST và DLBV cùng có chung quan điểm là **cân bằng lợi ích các bên trong hoạt động du lịch**.

=> Mô hình V.I.C.E

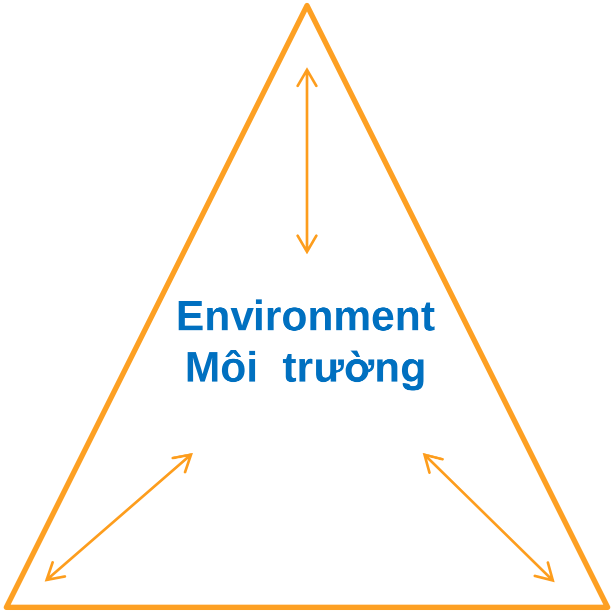

Hình 2.4: Mô hình cân bằng V.I.C.E

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

- ✓ **Du lịch dựa vào tự nhiên** (*Nature –based tourism*)
- ✓ **Du lịch thân thiện với môi trường** (*Environmentally – friendly Tourism*)
- ✓ **Du lịch xanh** (*Green Tourism*)
- ✓ **Du lịch có trách nhiệm** (*Responsible Tourism*)
- ✓ **Du lịch lựa chọn/thay thế** *(Alternative Tourism)*
- ✓ **Du lịch trang trại** (Farm tourism)
- ✓ **Du lịch thiên nhiên hoang dã** (Wildlife tourism)
- ✓ **Du lịch văn hóa (Culture tourism)**
- ✓ **Du lịch cộng đồng (Community tourism)**

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

Phân biệt DLST với du lịch dựa vào thiên nhiên:

Giống nhau:

Gồm các hoạt động **đưa con người về với tự nhiên**, trực tiếp sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở trạng thái **nguyên sơ** phục vụ cho nhu cầu tham quan du lịch của con người.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

❖ ***Khác nhau:***

(1) Các loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên chủ yếu mới chỉ đưa con người về với thiên nhiên, còn việc **giáo dục, nâng cao nhận thức cho khách du lịch về thiên nhiên và môi trường, văn hoá cộng đồng địa phương là rất ít,** hầu như không có.

<u>Chương 2</u>: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

❖ ***Khác nhau:***

=> Du lịch sinh thái khác với loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên hay giáo dục khác ở chỗ nó có **mức độ giáo dục cao về môi trường và sinh thái.**

3 Legs of Ecotourism

Conservation

Communities

AUTHENTIC
NATIVE
HANDICRAFT
FROM ALASKA

Education

Lớp giáo dục bảo tồn kết hợp du lịch sinh thái “khoe” chứng chỉ của họ vào ngày tốt nghiệp (tổ chức tại Haller Park, Kenya, 2018)

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

❖ ***Khác nhau:***

(2) DLST là một hoạt động có **tác động mạnh mẽ tới ý thức, hành vi của con người**; có thể chuyển khách DLST thành những người tích cực bảo vệ môi trường.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

Văn hóa Mù Cang Chải

❖ ***Khác nhau:***

(3) Hoạt động DLST **làm giảm thiểu các tác động của khách đối với môi trường và văn hoá**, **mang lại lợi ích về tài chính** cho cộng đồng địa phương, giúp nền **văn hóa địa phương được bảo tồn** và phát triển.

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

Phân biệt DLST với du lịch văn hóa, công đồng:

Giống nhau:

(1) Đều **dựa vào bản sắc văn hoá dân tộc** với sự tham gia của cộng đồng nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

Phân biệt DLST với du lịch văn hóa, cộng đồng:

Giống nhau:

(2) Là những hoạt động và quá trình du lịch trực tiếp hoặc gián tiếp giảm thiểu tác động tiêu cực về kinh tế, xã hội, môi trường; **mang lại lợi ích kinh tế nhiều hơn cho cư dân địa phương và nâng cao sự phồn thịnh cho cộng đồng điểm đến du lịch.**

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.3. Các khái niệm liên quan với DLST

❖ Khác nhau:

DLST khác với DL văn hoá, cộng đồng ở chỗ nó **nhấn mạnh đến sự hấp dẫn của TN hơn là những đối tượng do con người tạo ra.**

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.4. Vai trò của DLST

Phân tích Vai trò của DLST trên các khía cạnh khác nhau (lấy VD minh họa cụ thể):

- ❖ Đối với môi trường tự nhiên
- ❖ Đối với mục tiêu kinh tế
- ❖ Đối với mục tiêu VH – XH

DLST có những mặt trái (tác động tiêu cực của DLST lên MT tự nhiên, KT, VH – XH) không? Nếu có hãy chỉ ra những tác động tiêu cực và lấy ví dụ minh họa.

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

- *Đóng góp từ khách du lịch*
- *Đóng góp từ các nhà KDDL*
- *Đóng góp từ các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và các cá nhân vì môi trường*
- *Đóng góp từ chính những người dân địa phương*

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

- *Đóng góp từ khách du lịch*

Du khách nước ngoài mua hàng lưu niệm tại Vân Long.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

➢ *Đóng góp từ khách du lịch*

Khách DLST là những người có thu nhập cao và vì lợi ích môi trường sống, họ có thể sẵn sàng đóng góp nguồn lực mà họ có:

- **Đóng góp tài chính, chi phí vật chất;**
- **Đóng góp kiến thức nghiên cứu khoa học (nếu có) để bảo vệ tài nguyên môi trường**

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

- *Đóng góp từ các nhà KDDL*

  - Đóng góp tài chính cho chính quyền sở tại, những nơi quản lý các tài nguyên DLST, bằng những khoản thuế và lệ phí thu được từ hoạt động KDDL

  - Các nhà kinh doanh DLST phải chuẩn bị kỹ lưỡng và đưa ra những yêu cầu cao hơn đối với HDV và khách du lịch trong việc bảo vệ MTTN.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

➢ *Đóng góp từ các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và các cá nhân vì môi trường*

- **Các tổ chức NGOs và cá nhân vì môi trường là những thành phần có thể:**

- Đóng góp các nguồn lực tài chính,

- Hỗ trợ về mặt kiến thức khoa học và kinh nghiệm quản lý cho các VQG, cho các KBTTN phục vụ DLST.

2.4. Vai trò của DLST

a) Đối với môi trường tự nhiên

- *Đóng góp từ chính những người dân địa phương*

Những người dân địa phương có thu nhập từ việc tham gia vào hoạt động DLST sẽ: Hạn chế việc khai thác tài nguyên mang tính tiêu cực: săn bắt động vật quý hiếm, khai thác bừa bãi gây ảnh hưởng xấu tới các loài thực vật có giá trị về thẩm mỹ và kinh tế cũng như môi trường sống xung quanh họ.

2.4. Vai trò của DLST

b) Đối với *mục tiêu kinh tế*

DLST **mang lại lợi ích KT tương tự** như các loại hình DL khác:

+ Làm **tăng nguồn thu ngân sách** cho các địa phương PT DL
+ Là loại hình **xuất khẩu** hiệu quả nhất
+ Góp phần **thúc đẩy các ngành kinh tế** khác phát triển theo
+ Mở mang, hoàn thiện **CSHT**

2.4. Vai trò của DLST

b) Đối với *mục tiêu kinh tế*

Một trong những công thức tính đến hiệu quả kinh tế mà du lịch nói chung và DLST nói riêng mang lại là **hiệu quả số nhân trong kinh tế** (multiplier effect). Cụ thể hơn được mô tả trong sơ đồ sau:

2.4. Vai trò của DLST

b) Đối với *mục tiêu kinh tế*

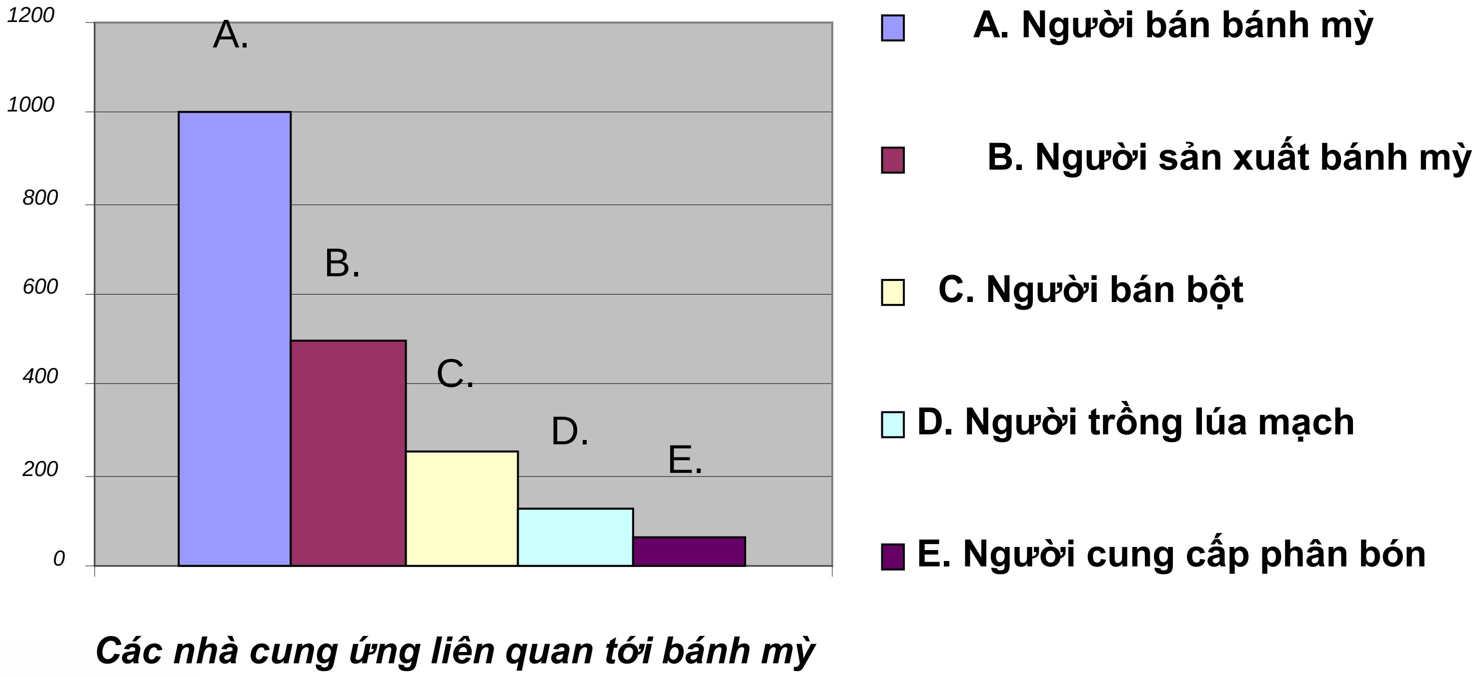

1.000 đồng/(1- 1/2) = 1.000 đồng/ (1/2) = 2.000 đồng

Hình 2.4: Mô hình số nhân (lấy bánh mỳ làm ví dụ)

Là một đảo nghèo khó vì đất đai khô cằn và núi lửa luôn đe dọa hoạt động. Tuy vậy Mỗi năm Bali đón tiếp trên 2 triệu lượt khách quốc tế.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

2.4. Vai trò của DLST

b) Đối với *mục tiêu VH - XH*

- Các giá trị văn hoá địa phương kết hợp với MT TN là **yếu tố thu hút sự tìm hiểu của các khách DLST**.
- DLST **chỉ ra cách làm KDDL mà không xâm hại tới văn hoá** địa phương (xin giấy phép, tôn trọng…)
- DLST góp phần đạt được các **mục tiêu PT xã hội**
- Tính **cạnh tranh, vươn lên** về mặt PTXH giữa các vùng

2.5. Những vấn đề tồn tại và những quan điểm khác nhau đối với vai trò của DLST

a) *Mặt trái của DLST đối với môi trường tự nhiên*

- Môi trường TN chỉ được nguyên vẹn ở trạng thái sinh thái bền vững, khi không có bất cứ can thiệp hay xâm phạm của con người. **DLST là hoạt động ít nhiều có bàn tay của con người sẽ có ảnh hưởng nhất định tới môi trường TN.**
- Nếu **không thực hiện tốt chức năng quản lý trong quá trình diễn ra hoạt động DLST thì** nguyên tắc sức chứa không được thực hiện đúng thiết kế và đúng cam kết, MT tự nhiên bị xuống cấp (suy giảm số lượng và chất lượng các loài động thực vật).

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

a) *Mặt trái của DLST đối với môi trường tự nhiên*

Thông thường, **tác động tới môi trường tự nhiên của DL nói chung và DLST nói riêng rất khó xác định và đo lường ngay tức thì;** chỉ sau một thời gian dài sau khi đã nhận thấy nhiều thay đổi xuất hiện người ta mới thấy rõ hậu quả lâu dài của nó.

Khi nhận ra được kết cục nguy hại, người ta không biết giải quyết như thế nào hoặc phải mất thời gian dài, tốn kém chi phí để phục hồi nguyên trạng HST.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

b) Mặt trái của DLST đối với mục tiêu kinh tế

- Hoạt động DLST là hoạt động gắn với ĐKTN đặc biệt, đòi hỏi không gian TN phải được bảo tồn. Do vậy, **quỹ đất đai dành cho hoạt động DLST tương đối lớn,** nhiều diện tích đất thậm chí phải thu hồi từ người dân địa phương nhằm mục đích cách ly khách du lịch và những nhà KDDL để bảo tồn những khu vực nhạy cảm.

- Một khi khu vực DLST đã được xác định, **các hoạt động bảo trì, bảo dưỡng, duy tu CSVCKT** liên quan đến hoạt động DLST đòi hỏi những khoản chi phí đều đặn và không nhỏ.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

b) Mặt trái của DLST đối với mục tiêu kinh tế

- **Chi phí lương cho nhân viên hoạt động**, bao gồm nhân viên làm công tác bảo tồn và nhân viên làm công tác quản lý, hướng dẫn cho hoạt động DLST là những chi phí thường xuyên hàng tháng.

- Nhiều nhà đầu tư cũng như các nhà phân tích kinh doanh thiên về phát triển KT địa phương sẽ cho rằng **chi phí cơ hội để thực hiện hoạt động DLST là tương đối lớn và kém hiệu quả so với thực hiện các hoạt động đầu tư kinh doanh khác** tương đương.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

b) Mặt trái của DLST đối với mục tiêu kinh tế

- Hoạt động DLST ít hay nhiều sẽ phải **sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật hoặc các hàng hóa nhập khẩu** để phục vụ công tác quản lý và thực hiện hoạt động DLST, ảnh hưởng tới cán cân thanh toán quốc gia.

- DLST nhằm mục đích bảo tồn loài nhằm ĐDSH, trong đó có cả những loài thuộc **động vật hoang dã có sức mạnh và mức độ hung dữ vượt ngoài tầm kiểm soát của con người.** Chúng có thể tấn công NDĐP hoặc tàn phá mùa màng, ảnh hưởng tới đời sống KT của NDĐP.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

c) Mặt trái của DLST đối với VH - XH

DLST được thực hiện dẫn tới sự tương tác giữa khách du lịch và người dân địa phương, giữa người nhập cư và dân bản địa. Quá trình trao đổi gặp gỡ đồng nghĩa với việc trao đổi và hấp thụ văn hóa.

Tại những khu vực có mức độ dân cư địa phương ít, thì mức ảnh hưởng của những văn hóa ngoại nhập do khách du lịch và những người nhập cư càng nhiều. Khái niệm "văn hóa yếu" bị "văn hóa mạnh" lấn át được thực hiện tại với những điều kiện như vậy.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

c) Mặt trái của DLST đối với VH - XH

- Ngược với quan điểm bị xói mòn văn hóa là **vấn đề xung đột văn hóa** giữa khách du lịch nước ngoài và thậm chí trong nước với văn hóa bản địa.

- Thực tế chỉ ra rằng những đơn vị cung cấp dịch vụ du lịch cao cấp như khách sạn, nhà hàng, thậm chí các công ty du lịch lại **sử dụng lao động là người ngoại địa bàn** vốn sẵn có kiến thức và kinh nghiệm.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

c) Mặt trái của DLST đối với VH - XH

- Khi **diện tích đất đai sống và sinh hoạt bị thu hẹp, người dân có xu hướng phản kháng vì bị mất mát.** Những ảnh hưởng tiêu cực có thể diễn ra như dân cư địa phương sẵn sàng săn bắn trái phép, phá rừng, phá VQG.

Chương 2: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA DU LỊCH SINH THÁI

c) Mặt trái của DLST đối với VH - XH

=> Trên cơ sở những quan điểm khác nhau về vai trò của DLST cũng như việc xung đột và tranh chấp giữa các lợi ích môi trường với lợi ích KT - XH là không tránh khỏi, chúng ta có thể hình dung ra **bốn viễn cảnh khác nhau đặt ra trong tương quan tranh chấp giữa các lợi ích MT với lợi ích KT-XH** như sau:

A.Thắng – Thua	**B. Thắng - Thắng**
C. Thua – Thua	**D. Thua - Thắng**